

Bản án số: 53/2024/HSST
Ngày 14 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VINH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu
Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đỗ Hồng Phúc
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST ngày 25 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Thị T, sinh ngày 02/6/1984; nơi sinh và cư trú: thôn 7L, xã YP, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thị N; chồng Nguyễn Văn T, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/3/2024 đến ngày 03/4/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 17 giờ 40 phút ngày 31/3/2024, Trần Thị T đang bán tạp hóa tại nhà thì có 02 thanh niên tự giới thiệu tên Nguyễn Tuấn A và Trần Trung K đến hỏi mua số lô, số đề, T đồng ý. Tuấn A mua số lô 47, 74 mỗi số 100 điểm với giá: 22.500 đồng/điểm (200 điểm x 22.500 đồng = 4.500.000 đồng); số đề 50, 27 mỗi số 50.000 đồng = 100.000 đ. Tổng số tiền Tuấn A mua số lô, số đề = 4.600.000 đồng, Tuấn A đưa tiền cho T, T cầm tiền để xuống mặt bàn uống nước rồi viết các số lô, số đề Tuấn A đã mua vào 03 tờ cáp (01 tờ cáp ghi 02 số lô 47, 74; 01 tờ cáp ghi số đề 50; 01 tờ cáp ghi số đề 27) chuyển tờ cáp cho Tuấn A chụp ảnh sau đó đưa lại T giữ. K mua số lô 52 là 30 điểm = 675.000 đồng; mua số đề 38 = 100.000 đồng. Tổng số tiền K mua số lô, số đề của T = 775.000 đồng. Sau khi K thanh toán tiền, Thủy cất tiền bán số lô, số đề nêu trên vào túi quần bên phải, phía trước đang mặc rồi viết các số lô, số đề K mua vào 02 tờ cáp (01 tờ cáp ghi số lô 52; 01 tờ cáp ghi số đề 38 nhưng ghi chung cáp đề số 27 của Tuấn A) rồi giữ lại tờ cáp trên để đối chiếu trả thưởng. Tổng số tiền Tuấn A, K ghi số lô, số đề của T

= 5.375.000đồng. Những tờ cáp ghi số lô, số đề trên được T dùng chiếc kéo của gia đình cắt tờ bìa ra để sử dụng. T bán số lô, số đề cho Tuấn A và K xong thì tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc số tiền 5.750.000đ (trong đó 5.375.000đồng tiền Tuấn A và K ghi số lô, số đề; 375.000đồng tiền của T); 04 tờ cáp ghi các ký tự, số lô, số đề ngày 31/3/2024 có chữ ký của T; 01 bút bi, 01 chiếc kéo đã qua sử dụng của Trần Thị T; thu giữ của Trần Trung K 25.000đồng.

Ngày 03/4/2024, cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành làm việc với phòng đại diện Xổ số kiến thiết huyện Y, xác định T không phải là đại lý bán xổ số.

Quá trình điều tra xác định, Trần Thị T thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức bán số lô, số đề tỷ lệ được thua như sau: Mỗi 01 điểm lô T bán với giá 22.500đ, số đề tùy thuộc vào lượng tiền của người mua. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, T cùng khách so số lô, số đề khách đã mua để tính thắng thua với nhau. Nếu khách mua đề loại 02 số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách thắng, T trả tiền gấp 70 lần tiền khách đã mua. Nếu không trúng, T được số tiền khách đã mua. Nếu khách mua lô loại 02 số trùng với 02 số cuối của bất kì giải thưởng nào thì khách thắng, T trả theo tỉ lệ 80.000đ cho một điểm lô. Nếu trúng nhiều lần sẽ được trả bằng số lần trúng thưởng tương ứng (tối đa 03 lần).

Đối với 02 thanh niên mua số lô, số đề của T ngày 31/03/2024 khai nhận tên Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2003 và Trần Trung K, sinh năm 2004 đều trú tại xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã X, huyện L không ai có họ tên, tuổi như nêu trên. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 51/CT-VKSYL ngày 24 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Trần Thị T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Trần Thị T phạm tội: “Đánh bạc”; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phạt Trần Thị T từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ; xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, thể hiện như sau: Vào 17 giờ 40 phút ngày 31/3/2024, tại nhà của Trần Thị T ở thôn 7L, xã YP, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang T đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho 02 đối tượng tự khai Nguyễn Tuấn A và Trần Trung K với tổng số tiền = 5.375.000đồng.

[3]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với mức từ 10.000.000đ đến 15.000.000đồng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.375.000đồng sử dụng đánh bạc và 375.000đ thu giữ của T dùng để trả lại khách khi khách mua số lô, số đề cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 25.000đồng thu giữ của thanh niên tự khai tên Trần Trung K. Cơ quan điều tra chưa xác minh được K nên cần tiếp tục giữ lại xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 04 tờ cáp đề ghi ngày 31/3/2024 có chữ ký của T ghi các ký tự, số lô, số đề là tài liệu chứng cứ cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 bút bi, 01 chiếc kéo đã cũ, Trần Thị T sử dụng vào việc bán số lô, số đề trái phép, do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự, xử phạt: Trần Thị T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân xã YP, huyện Y, Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Trần Thị T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Trần Thị T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5. 750.000đồng của Trần Thị T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi, 01 chiếc kéo đã cũ của Trần Thị T.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2024).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã YP;
- Bị cáo;
- Lưu VP, bộ phận THAHS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu